

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI
Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày 18/4/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do-Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Dậu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hoa

2. Ông Siu Tơ Lul.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Hường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 18/4/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/HSST-QĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Kpă K(A Ma Q), sinh ngày 13/8/1990, tại: Huyện S, tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: Làng B, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Jarai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Rlan K và bà Kpă B; Có vợ là Siu Ng và 01 con sinh năm 2017; Tiền án: không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ ngày 11/01/2018, tạm giam ngày 17/01/2018; Bị cáo đang bị tạm giam. Có mặt.

-Người bào chữa cho bị cáo: Ông Thiều Hữu M, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bị hại: Anh Siu H, sinh năm 1986 và chị Kpuih Nh, sinh năm 1981; Trú tại: Làng L, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

-Người tham gia tố tụng khác: Người phiên dịch tiếng Jarai: Bà Nay H'C, Công tác tại: Bệnh viện đa khoa huyện Chư Sê, Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 09/01/2018, Kpă K cầm theo 01 con dao rựa dài 46,5cm và 01 cái cưa cầm tay dài 52 cm đi bộ một mình từ nhà tại làng B, xã P đến ruộng lúa của anh vợ là Siu H; Kpă K đã dùng dao rựa cắt ngang thân cây lúa trong khoảng 01 giờ đồng hồ, diện tích lúa bị cắt khoảng 210m², diện tích lúa này anh Hl gieo trồng từ tháng 11/2017, chưa trở bông. Sau khi cắt

phá lúa xong, Kpă K tiếp tục cầm dao rựa và cưa đi đến rẫy cà phê của anh Siu H, dùng cưa cưa đứt ngang thân cây làm gãy hoàn toàn 16 cây cà phê vối (loại cà phê có 01 thân), vết cưa cách mặt đất 34cm và cưa gãy 01 thân của 15 cây cà phê vối (loại cà phê có 02 thân) vết cưa cách mặt đất 34cm. Tất cả số cà phê trên anh H trồng từ năm 2013, đã cho thu hoạch. Sau khi cắt phá lúa và cưa gãy cây cà phê, Kpă K đi bộ về nhà cất dao rựa và cưa, sau đó đi ngủ. Đến ngày 10/01/2018 anh Siu H đi thăm lúa và cà phê thì phát hiện ruộng lúa và rẫy cà phê của mình bị chặt phá nên đã trình báo sự việc đến Công an huyện Chư Sê.

Đến 17 giờ ngày 11/01/2018, Kpă K đã đến Công an huyện Chư Sê để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên và tự nguyện giao nộp 01 con dao rựa, 01 cái cưa mà Kpă K đã sử dụng để chặt phá lúa, cây cà phê của anh Siu H vào ngày 09/01/2018.

Ngày 16/01/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chư Sê kết luận giá trị tài sản bị thiệt hại như sau:

16 cây cà phê vối, trồng năm 2013, có một thân, bị cưa đứt ngang thân, đã mất hoàn toàn giá trị sử dụng, có giá: 16 x 370.000 đồng/cây, thành tiền 5.920.000đ. (Năm triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng).

15 cây cà phê vối, trồng năm 2013, có hai thân, bị cưa đứt 01 thân, bị mất 50% giá trị sử dụng, có giá: 15 x 370.000 đồng/ cây x 50%, thành tiền 2.775.000đ (Hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

210m² lúa được gieo trồng từ tháng 11/2017, cao khoảng 25cm, chưa trở bông, có giá: 210m² x 2.400 đồng/1m² thành tiền 504.000 đ. (Năm trăm lẻ bốn ngàn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là: 9.199.000đ (Chín triệu một trăm chín mươi chín ngàn đồng). Trong đó, tài sản bị hủy hoại có giá trị 6.424.000đ (Sáu triệu bốn trăm hai mươi bốn ngàn đồng); Tài sản bị hư hỏng có giá trị 2.775.000đ (Hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 22/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Kpă K về tội “Hủy hoại tài sản và Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo các khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kpă K từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù; Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật; Tịch thu và tiêu 01 con dao rựa, 01 cái cưa là vật chứng của vụ án; bảo thủ số tiền 10.000.000đ để đảm bảo thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kpă K không quá 12 tháng tù cho bị cáo được hưởng án treo; ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường về dân sự giữa bị cáo và bị hại; miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Do bức tức với anh Siu H (là anh vợ), nên Kpă K đã nảy sinh ý định phá hoại tài sản của gia đình anh Siu H. Vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 09/01/2018, Kpă K đã cầm dùng 01 con dao rựa dài 46,5cm và 01 cái cưa cầm tay dài 52 cm để hủy hoại số tài sản là 210m² lúa chưa trổ bông, trị giá 504.000 đ và 16 cây cà phê vối trồng năm 2013 (loại cà phê có 01 thân), trị giá 5.920.000đ; Cố ý làm hư hỏng số tài sản là 15 cây cà phê vối trồng năm 2013 (loại có 02 thân), trị giá 2.775.000đ. Tổng giá trị tài sản mà Kpă K đã gây thiệt hại cho gia đình anh Siu H là: 9.199.000đ (Chín triệu một trăm chín mươi chín ngàn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Kpă K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản và cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Tội phạm mà bị cáo gây ra xâm phạm chế độ sở hữu của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Chỉ vì bức tức mà bị cáo đã sẵn sàng phá hoại tài sản của chính người thân trong gia đình. Bị cáo vừa có hành vi “Hủy hoại tài sản” vừa có hành vi “Cố ý làm hư hỏng làm hư hỏng tài sản” được quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo thực hiện đồng thời hai hành vi này trong cùng một khoảng thời gian nên chỉ áp dụng một mức hình phạt chung cho cả hai hành vi mà không quyết định hình phạt riêng và tổng hợp hình phạt theo Điều 55 Bộ luật Hình sự. Nhưng, cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Xét nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần mức hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về dân sự:

Bị hại là vợ chồng anh Siu H và chị Kpuih Nh có đơn yêu cầu Kpă K phải bồi thường số tài sản bị thiệt hại với tổng số tiền là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu

đồng). Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Bị cáo đã tác động gia đình đến gặp bị hại để xin bồi thường 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nhưng bị hại không nhận tiền bồi thường, gia đình bị cáo đã nộp 10.000.000đ (Mười triệu đồng) theo biên lai số 0006635 ngày 05/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho bị hại là 10.000.000đ (Mười triệu đồng), tổng cộng là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Hội đồng xét xử nhận thấy, thiệt hại mà bị cáo gây ra cho bị hại có trị giá 9.199.000đ (Chín triệu một trăm chín mươi chín ngàn đồng). Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được mức bồi thường là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Xét sự thỏa thuận trên là tự nguyện và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

[6]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 con dao rựa dài 46,5cm, lưỡi dao dài 24cm, cán dao dài 22,5cm, đường kính cán dao rộng 2,8cm, chỗ rộng nhất lưỡi dao là 5,5cm và 01 cái cưa cầm tay dài 52cm, cong hình vòng cung ở cán cưa, lưỡi cưa dài 35cm, rộng nhất 4,5cm, lưỡi cưa bằng kim loại màu trắng, loang lổ màu nâu, cán cưa hình vòng cung có bọc nhựa màu đen là công cụ bị cáo đã sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) gia đình bị cáo đã nộp tiền bồi thường thay cho bị cáo theo biên lai số 0006635 ngày 05/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê cần được bảo thủ để thi hành án.

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Kpă K (A Ma Q) phạm tội “Hủy hoại tài sản và Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178, các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Kpă K (A Ma Q) 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị tạm giữ 11/01/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại, buộc bị cáo Kpă K (A Ma Q) phải bồi thường cho anh Siu H và chị Kpuih Nh số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng); Bị cáo đã bồi thường 10.000.000đ (Mười triệu đồng) theo biên lai số 0006635 ngày 05/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án tương ứng thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rựa dài 46,5cm, lưỡi dao dài 24cm, cán dao dài 22,5cm, đường kính cán dao rộng 2,8cm, chỗ rộng nhất lưỡi dao là 5,5cm và 01 cái cưa cầm tay dài 52cm, cong hình vòng cung ở cán cưa, lưỡi cưa dài 35cm, rộng nhất 4,5cm, lưỡi cưa bằng kim loại màu trắng, loang lổ màu nâu, cán cưa hình vòng cung có bọc nhựa màu đen. Đặc điểm nhận dạng như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/3/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê.

Bảo thủ số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) gia đình bị cáo đã nộp tiền bồi thường thay cho bị cáo theo biên lai số 0006635 ngày 05/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án: Xử buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng)(10.000.000đ x 5%) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

“Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án; bị hại có quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường và hình phạt đối với các bị cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chư Sê;
- Công an huyện Chư Sê;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- THA huyện Chư Sê;
- BC, LS, BH, NCQL, NVLQ
- THA hình sự;
- Chi cục THA DS huyện Chư Sê
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

Bùi Thị Dậu